

Số: 17/S74-CBTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.04

- Mã chứng khoán: S74
- Địa chỉ Trụ sở chính: Thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, Việt Nam
- Văn phòng làm việc: Lô 17, LK9, B1.4, Khu đô thị Thanh Hà, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, Thành Phố Hà Nội
- Điện thoại: 0979 838 768
- Email: tchcsongda704@gmail.com
- Website: <https://songda704.com.vn>

2. Nội dung thông tin công bố:

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26/4/2024 tại đường dẫn: <https://songda704.com.vn>

*Tài liệu đính kèm: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Văn Tài

Số: 01/BB-ĐHĐCĐ-2024

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.04

- **Tên tổ chức:** Công ty cổ phần Sông Đà 7.04
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Thị trấn Ít Ong – Huyện Mường La –Tỉnh Sơn La
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5500296523 đăng ký lần đầu ngày 26/12/2007 đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 28/7/2016 tại Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La.
- **Thời gian:** Từ 13 giờ 30 phút, ngày 26/4/2024
- **Địa điểm:** Lô 17, LK9, B1.4, Khu đô thị Thanh Hà, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, Thành Phố Hà Nội
- **Chủ tọa cuộc họp:** Ông Nguyễn Hữu Doanh - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- **Thư ký:** Bà Chu Thị Chiến
- **Nội dung đại hội:**

PHẦN I - KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Đại hội đã nghe ông Bùi Phan Thanh - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết Công ty phát hành là: **6.480.000** cổ phần.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành là: **6.480.000** cổ phiếu do 337 cổ đông sở hữu.
- Tổng số cổ đông mời tham dự 337 cổ đông, đại diện cho tổng số 6.480.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Tính đến thời điểm 13h45' ngày 26/4/2024, về tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 có:

Tổng số cổ đông có mặt, đăng ký tham dự Đại hội là: 15 cổ đông, sở hữu **5.745.876 CP**, chiếm tỷ lệ **88.67%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ quy định tại Điều 145 - Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, đại hội có được số cổ đông dự họp đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) cổ phần

có quyền biểu quyết thì đủ điều kiện tiến hành;

Như vậy cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty CP Sông Đà 7.04 tổ chức ngày 26/4/2024 là hợp pháp, hợp lệ, đủ điều kiện tiến hành.

2. Khai mạc Đại hội

Thay mặt Ban tổ chức, bà Chu Thị Chiến tuyên bố khai mạc đại hội và hướng dẫn Đại hội các thủ tục sau:

2.1. Giới thiệu Chủ tọa

Bà Chu Thị Chiến thay mặt Ban tổ chức báo cáo trước Đại hội về nhân sự làm chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 là ông Nguyễn Hữu Doanh - Chủ tịch HĐQT (theo đúng quy định tại điểm a, khoản 2, điều 146 – Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và khoản 4 – Điều 19 – Điều lệ Công ty).

2.2. Thông qua chương trình làm việc, quy chế làm việc và nguyên tắc, thể lệ biểu quyết của Đại hội

Ông/Bà Chu Thị Chiến – Thay mặt Ban tổ chức báo cáo Đại hội về dự kiến chương trình làm việc, quy chế làm việc và nguyên tắc, thể lệ biểu quyết của Đại hội năm 2024.

2.3. Giới thiệu thư ký cuộc họp

- Chủ tọa giới thiệu bà Chu Thị Chiến làm thư ký cuộc họp, thực hiện nhiệm vụ ghi chép lại toàn bộ diễn biến cuộc họp.

2.4. Đề cử Ban kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu được Chủ tọa đề cử gồm:

- Ông: Bùi Phan Thanh – Trưởng ban;
- Ông: Quát Văn Quang – Thành viên;
- Bà: Nguyễn Mai Hương – Thành viên.

PHẦN II - CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Nguyễn Hữu Doanh - Chủ tịch HĐQT đọc Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động SXKD năm 2023; Kế hoạch năm 2024

2. Ông Trần Văn Tài – Tổng Giám đốc đọc báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

3. Ông Nguyễn Hữu Doanh – Chủ tịch HĐQT đọc Báo cáo thực hiện trả thù lao thành viên HĐQT, BKS, thư ký Công ty, Tiền lương người quản lý Công ty năm 2023, kế hoạch trả thù lao năm 2024

4. Ông Đặng Quang Hiệu – Trưởng Ban kiểm soát đọc Báo cáo hoạt động và thẩm định của Ban kiểm soát năm 2023.

5. Ông Nguyễn Hữu Doanh – Chủ tịch HĐQT Công ty đọc Tờ trình thông

qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ.

6. Ông Nguyễn Hữu Doanh – Chủ tịch HĐQT Công ty đọc Báo cáo về việc 01 pháp nhân xin nhận chuyển nhượng cổ phiếu dẫn đến việc tăng tỷ lệ sở hữu từ 51.77% lên 58.89% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Công ty CP Sông Đà 7.04.

7. Ông Đặng Quang Hiệu – Trưởng Ban kiểm soát Công ty đọc Tờ trình số 19/TTr-S74-HĐQT ngày 15/4/2024 về việc miễn nhiệm Ông Nguyễn Thế Hoàng (Có đơn xin từ nhiệm thôi tham gia thành viên Ban kiểm soát) và thông qua danh sách giới thiệu nhân sự đề cử, ứng cử bầu bổ sung, thay thế Thành viên Ban kiểm soát trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ (2022-2027) như sau:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ thường trú
1	NGUYỄN VĂN LONG	18/9/1981	Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội

8. Ông Bùi Phan Thanh trình bày Quy chế bầu cử bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát

PHẦN III - THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Hữu Doanh – Chủ tịch HĐQT Công ty giải đáp chi tiết các vấn đề chất vấn của cổ đông thảo luận tại Đại hội.

PHẦN IV - KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2023:

- Tổng giá trị SXKD thực hiện: 0 đồng.
- Doanh thu thực hiện: 0 đồng
- Nộp Ngân sách thực hiện: 235 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện: 49,06 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện: 49,06 tỷ đồng
- Vốn Chủ sở hữu: 197,387 tỷ đồng
- Trong năm 2023 Công ty cơ bản tập trung quyết toán, thu hồi công nợ và tìm kiếm cơ hội đầu tư.
- Trong năm 2023 đơn vị tập trung hoàn thiện hồ sơ quyết toán các công trình mà công ty tham gia thi công.
- Phối hợp với các chủ đầu tư dự án thủy điện để vận hành và tháo gỡ vướng mắc về đất đai của thủy điện Nậm Thi 1 để tiếp tục thực hiện
- Tìm kiếm đối tác để hợp tác đầu tư.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	5.745.876	100%
Không đồng ý	0	0
Ý kiến khác	0	0

2. Kế hoạch SXKD năm 2024

- Thu hồi dứt điểm công nợ tồn đọng với Tổng Công ty Sông Đà – CTCP.
- Tìm kiếm đối tác để đầu tư và sản xuất những công việc phù hợp với năng lực của công ty.
- Thông qua việc nâng cao tính quản trị của Công ty trong việc quản lý đầu tư vào các đơn vị, đảm bảo hiệu quả như: Chỉ đạo người đại diện phần vốn góp của Công ty bám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh quản lý, vận hành sản xuất điện thương phẩm của nhà máy đảm bảo năng suất, hiệu quả cao đối với các đơn vị Công ty CP thủy điện Cao Nguyên-Sông Đà 7 và Công ty CP Sông Đà 702.
- Tăng cường công tác giám sát, đôn đốc Công ty CP Sông Đà 7.02 thực hiện quá trình đầu tư, tổ chức thi công đúng tiến độ đề ra của dự án Nhà máy thủy điện Nậm Thi 1. Đồng thời cho ý kiến đề Công ty CP Sông Đà 7.02 tháo gỡ các vướng mắc và chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại thủy điện Nậm Thi 1 để tiếp tục đầu tư khi cần thiết.
- Xử lý dứt điểm vật tư tồn đọng không có nhu cầu sử dụng, xe máy hư hỏng hoặc hoạt động không còn hiệu quả để thu hồi vốn đầu tư và trả nợ các tổ chức tín dụng.
- Tìm kiếm đối tác góp vốn, liên danh, liên kết đầu tư kinh doanh bất động sản và kinh doanh dịch vụ thương mại, phù hợp với nhu cầu tài chính và định hướng phát triển của Công ty
- Chủ động cân đối, dự phòng đủ nguồn lực tài chính phục vụ đầu tư, thi công tại các công trình của đơn vị.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	5.745.876	100%
Không đồng ý	0	0
Ý kiến khác	0	0

3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện

Nội dung chi tiết tại Báo cáo số 0104.007/BCTC.KT5 ngày 01/4/2024 đã được gửi cho các cổ đông/ người đại diện của cổ đông tham dự Đại hội. Đại Hội đã

nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	5.745.876	100%
Không đồng ý	0	0
Ý kiến khác	0	0

4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

Năm 2023 Công ty ghi nhận lợi nhuận 49 tỷ đồng. Lợi nhuận này có được từ nguồn cổ tức của Công ty CP thủy điện Cao Nguyên Sông Đà 7. Tuy nhiên, Công ty CP Thủy điện Cao nguyên Sông Đà 7 mới chỉ thanh toán cho Công ty được một phần lợi nhuận nói trên.

Đồng thời Công ty đã sử dụng nguồn vốn này để tái đầu tư phục vụ SXKD. Do vậy, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông không thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	5.745.876	100%
Không đồng ý	0	0
Ý kiến khác	0	0

5. Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024: Đại hội đồng cổ đông nhất trí tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP Sông Đà 7.04

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	5.745.876	100%
Không đồng ý	0	0
Ý kiến khác	0	0

6. Báo cáo quyết toán chi trả thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty năm 2023; Tiền lương của người quản lý công ty năm 2023 và phương án chi trả thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2024

Nội dung chi tiết tại Báo cáo số 13/BC-S74-HĐQT ngày 03/4/2024 đã được gửi cho các cổ đông/ người đại diện của cổ đông tham dự Đại hội.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	5.745.876	100%
Không đồng ý	0	0
Ý kiến khác	0	0

7. Báo cáo hoạt động và thẩm định của Ban kiểm soát năm 2023

Nội dung báo cáo đã được gửi cho các cổ đông/ người đại diện của cổ đông tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	5.745.876	100%
Không đồng ý	0	0
Ý kiến khác	0	0

8. Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt một số nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ gồm:

8.1. Phê duyệt phương án ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm, cũng như địa điểm di chuyển trụ sở chính Công ty từ Mường La ra Thành phố Sơn La hoặc chuyển về Hà Nội, Hòa Bình phù hợp với điều kiện SXKD cụ thể của đơn vị; Đồng thời phê duyệt sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty khi có thay đổi địa điểm trụ sở chính.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	5.745.876	100%
Không đồng ý	0	0
Ý kiến khác	0	0

8.2. Ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm đối tác góp vốn, liên danh, liên kết đầu tư kinh doanh bất động sản; khu đô thị và kinh doanh các dịch vụ thương mại; mua sắm các tài sản xe, máy, thiết bị... phù hợp với nhu cầu tài chính và định hướng phát triển của Công ty. Đồng thời được phép phê duyệt các thủ tục, giá trị thực hiện đầu tư lớn liên quan đến đầu tư dự án, ký hợp đồng nhà thầu, hợp tác, liên danh, liên kết khi nhận thấy có cơ hội đầu tư cấp bách cần quyết định kịp thời (nếu có) nhằm mang lại hiệu quả thì được phép phê duyệt thực hiện theo Điều lệ Công ty và phải báo cáo kết quả thực hiện đầu tư thông qua Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	5.745.876	100%
Không đồng ý	0	0
Ý kiến khác	0	0

8.3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 cho phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	5.745.876	100%
Không đồng ý	0	0
Ý kiến khác	0	0

9. Báo cáo về việc 01 Pháp nhân xin nhận chuyển nhượng cổ phiếu dẫn đến việc tăng tỷ lệ sở hữu từ 51.77% lên 58.89% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Công ty CP Sông Đà 7.04.

Chấp thuận để Công ty TNHH Đầu tư Thương Mại Sông Đà Miền Bắc:

9.1. Được nhận chuyển nhượng cổ phiếu biểu quyết của Công ty CP Sông Đà 7.04 từ những cổ đông sau:

- Bà Nguyễn Thị Thu (hiện đang sở hữu 285.300 cổ phần chiếm 4.4%)
- Ông Nguyễn Hữu Chuẩn (hiện đang sở hữu 80.400 cổ phần chiếm 1.24%)
- Ông Phạm Đức Thuận (hiện đang sở hữu 54.400 cổ phần chiếm 0.84%)
- Bà Nguyễn Thị Thu Hà (hiện đang sở hữu 41.800 cổ phần chiếm 0.65%)

Dẫn đến việc sở hữu của Công ty TNHH Đầu tư Thương Mại Sông Đà Miền Bắc tăng từ 51.77% lên 58.89% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Công ty CP Sông Đà 7.04

9.2. Được nhận chuyển nhượng thông qua nhiều lần giao dịch trong năm 2024 để tăng mức sở hữu từ 51.77% đến 58.89% cổ phiếu biểu quyết của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	5.745.876	100%
Không đồng ý	0	0
Ý kiến khác	0	0

10. Thông qua Tờ trình số 19/TTr-S74-HĐQT về việc Miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát và phương án giới thiệu nhân sự ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Sông Đà 7.04 nhiệm kỳ 2022-2027.

10.1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát đối với ông Nguyễn Thế Hoàng (cá nhân có đơn xin từ nhiệm)

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	5.745.876	100%
Không đồng ý	0	0
Ý kiến khác	0	0

10.2. Thông qua danh sách ứng cử, đề cử bầu bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát trong thời gian còn lại nhiệm kỳ 2022-2027

- Số thành viên Ban kiểm soát cần bầu bổ sung: 01 người

- Số đơn ứng cử: Không

- Số đơn đề cử: 01 đơn (**Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Sông Đà miền Bắc**)

+ Danh sách đề cử thành viên Ban kiểm soát: 01 người

- Tổng hợp danh sách ứng viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 gồm:

(1) Nguyễn Văn Long. Ngày sinh: 18/9/1981. Nghề nghiệp: Kỹ sư thủy lợi.

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 001081016926 Ngày cấp: 10/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH

Địa chỉ thường trú: Thôn Ngọc Đình, Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	5.745.876	100%
Không đồng ý	0	0
Ý kiến khác	0	0

11. Thông qua Kết quả bầu cử bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát trong thời gian còn lại nhiệm kỳ 2022-2027

Ông Nguyễn Văn Long - Tỷ lệ phiếu bầu đạt 100%

Như vậy, ông. Nguyễn Văn Long đã trúng cử làm thành viên BKS trong thời gian còn lại nhiệm kỳ 2022-2027.

PHẦN V - THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Thay mặt Ban thư ký bà Chu Thị Chiến đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết đồng ý.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 năm 2024 kết thúc vào hồi 15 giờ 03 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Chu Thị Chiến

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Hữu Doanh

Số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-S74

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.04

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 sửa đổi lần thứ 9 được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/4/2021;

Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04 số 01/BB-ĐHĐCĐ-2024 ngày 26/4/2024;

Đại Hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên Công ty CP Sông Đà 7.04 năm 2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023

- Tổng giá trị SXKD thực hiện: 0 đồng.
- Doanh thu thực hiện: 0 đồng
- Nộp Ngân sách thực hiện: 235 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện: 49,06 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện: 49,06 tỷ đồng
- Vốn Chủ sở hữu: 197,387 tỷ đồng
- Trong năm 2023 Công ty cơ bản tập trung quyết toán, thu hồi công nợ và tìm kiếm cơ hội đầu tư.
- Trong năm 2023 đơn vị tập trung hoàn thiện hồ sơ quyết toán các công trình mà công ty tham gia thi công.
- Phối hợp với các chủ đầu tư dự án thủy điện để vận hành và tháo gỡ vướng mắc về đất đai của thủy điện Nậm Thi 1 để tiếp tục thực hiện
- Tìm kiếm đối tác để hợp tác đầu tư.

Biểu quyết chấp thuận với 5.745.876 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2024

- Thu hồi dứt điểm công nợ tồn đọng với Tổng Công ty Sông Đà – CTCP.
- Tìm kiếm đối tác để đầu tư và sản xuất những công việc phù hợp với năng lực của công ty.

- Thông qua việc nâng cao tính quản trị của Công ty trong việc quản lý đầu tư vào các đơn vị, đảm bảo hiệu quả như: Chỉ đạo người đại diện phần vốn góp của Công ty bám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh quản lý, vận hành sản xuất điện thương phẩm của nhà máy đảm bảo năng suất, hiệu quả cao đối với các đơn vị Công ty CP thủy điện Cao Nguyên-Sông Đà 7 và Công ty CP Sông Đà 702.

- Tăng cường công tác giám sát, đôn đốc Công ty CP Sông Đà 7.02 thực hiện quá trình đầu tư, tổ chức thi công đúng tiến độ đề ra của dự án Nhà máy thủy điện Nậm Thi 1. Đồng thời cho ý kiến để Công ty CP Sông Đà 7.02 tháo gỡ các vướng mắc và chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại thủy điện Nậm Thi 1 để tiếp tục đầu tư khi cần thiết.

- Xử lý dứt điểm vật tư tồn đọng không có nhu cầu sử dụng, xe máy hư hỏng hoặc hoạt động không còn hiệu quả để thu hồi vốn đầu tư và trả nợ các tổ chức tín dụng.

- Tìm kiếm đối tác góp vốn, liên danh, liên kết đầu tư kinh doanh bất động sản và kinh doanh dịch vụ thương mại, phù hợp với nhu cầu tài chính và định hướng phát triển của Công ty

- Chủ động cân đối, dự phòng đủ nguồn lực tài chính phục vụ đầu tư, thi công

Biểu quyết chấp thuận với 5.745.876 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023

- Đại hội đã nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC báo cáo số 0104.007/BCTC.KT3 ngày 01/4/2024.

Biểu quyết chấp thuận với 5.745.876 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

Năm 2023 Công ty ghi nhận lợi nhuận 49 tỷ đồng. Lợi nhuận này có được từ nguồn cổ tức của Công ty CP thủy điện Cao Nguyên Sông Đà 7. Tuy nhiên, Công ty CP Thủy điện Cao nguyên Sông Đà 7 mới chỉ thanh toán cho Công ty được một phần lợi nhuận nói trên.

Đồng thời Công ty đã sử dụng nguồn vốn này để tái đầu tư phục vụ SXKD. Do vậy, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông không thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023.

Biểu quyết chấp thuận với 5.745.876 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua việc tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP Sông Đà 7.04.

Biểu quyết chấp thuận với 5.745.876 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua Báo cáo quyết toán chi trả thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty năm 2023; Tiền lương của người quản lý công ty năm 2023 và phương án chi trả thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2024 như sau:

6.1. Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty và tiền lương người quản lý Công ty năm 2023

TT	Chức danh	Kế hoạch năm 2023 (Đồng)	Thực hiện năm 2023 (Đồng)
1	Hội đồng quản trị	84.000.000	0
2	Ban kiểm soát	60.000.000	0
3	Thư ký Công ty	18.000.000	0
4	Tổng giám đốc	300.000.000	250.680.326

Lý do không chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2023: Do giá trị sản lượng và doanh thu từ hoạt động SXKD không đạt.

6.2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024:

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành $\geq 100\%$ kế hoạch năm: thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát và thư ký HĐQT tối đa như sau:

TT	Chức danh	Thù lao/tháng/người (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm)	5.000.000
2	Thành viên HĐQT	4.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	4.000.000
4	Thành viên BKS	2.500.000
5	Thư ký HĐQT	2.500.000

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty $< 100\%$ kế hoạch

năm: thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch hoặc theo Quyết định tại Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

- *Biểu quyết chấp thuận với 5.745.876 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

7. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2023 của Ban kiểm soát

Biểu quyết chấp thuận với 5.745.876 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

8. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt:

8.1. Phê duyệt phương án ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm, cũng như địa điểm di chuyển trụ sở chính Công ty từ Mường La ra Thành phố Sơn La hoặc chuyển về Hà Nội, Hòa Bình phù hợp với điều kiện SXKD cụ thể của đơn vị; Đồng thời phê duyệt sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty khi có thay đổi địa điểm trụ sở chính.

Biểu quyết chấp thuận với 5.745.876 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

8.2. Ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm đối tác góp vốn, liên danh, liên kết đầu tư kinh doanh bất động sản; khu đô thị và kinh doanh các dịch vụ thương mại; mua sắm các tài sản xe, máy, thiết bị... phù hợp với nhu cầu tài chính và định hướng phát triển của Công ty. Đồng thời được phép phê duyệt các thủ tục, giá trị thực hiện đầu tư lớn liên quan đến đầu tư dự án, ký hợp đồng nhà thầu, hợp tác, liên danh, liên kết khi nhận thấy có cơ hội đầu tư cấp bách cần quyết định kịp thời (nếu có) nhằm mang lại hiệu quả thì được phép phê duyệt thực hiện theo Điều lệ Công ty và phải báo cáo kết quả thực hiện đầu tư thông qua Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Biểu quyết chấp thuận với 5.745.876 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

8.3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 cho phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Công ty.

Biểu quyết chấp thuận với 5.745.876 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9. Thông qua Báo cáo về việc 01 Pháp nhân xin nhận chuyển nhượng cổ phiếu dẫn đến việc tăng tỷ lệ sở hữu từ 51.77% lên 58.89% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Công ty CP Sông Đà 7.04.

Chấp thuận đề Công ty TNHH Đầu tư Thương Mại Sông Đà Miền Bắc:

9.1. Được nhận chuyển nhượng cổ phiếu biểu quyết của Công ty CP Sông Đà 7.04 từ những cổ đông sau:

- Bà Nguyễn Thị Thu (hiện đang sở hữu 285.300 cổ phần chiếm 4.4%)
- Ông Nguyễn Hữu Chuẩn (hiện đang sở hữu 80.400 cổ phần chiếm 1.24%)
- Ông Phạm Đức Thuận (hiện đang sở hữu 54.400 cổ phần chiếm 0.84%)
- Bà Nguyễn Thị Thu Hà (hiện đang sở hữu 41.800 cổ phần chiếm 0.65%)

Dẫn đến việc sở hữu của Công ty TNHH Đầu tư Thương Mại Sông Đà Miền Bắc tăng từ 51.77% lên 58.89% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Công ty CP Sông Đà 7.04

9.2. Được nhận chuyển nhượng thông qua nhiều lần giao dịch trong năm 2024 để tăng mức sở hữu từ 51.77% đến 58.89% cổ phiếu biểu quyết của Công ty.

Biểu quyết chấp thuận với 5.745.876 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

10. Thông qua Tờ trình số 19/TTr-S74-HĐQT về việc Miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát và phương án giới thiệu nhân sự ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Sông Đà 7.04 nhiệm kỳ 2022-2027.

10.1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát đối với ông Nguyễn Thế Hoàng (cá nhân có đơn xin từ nhiệm)

Biểu quyết chấp thuận với 5.745.876 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

10.2. Thông qua danh sách ứng cử, đề cử bầu bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát trong thời gian còn lại nhiệm kỳ 2022-2027.

Biểu quyết chấp thuận với 5.745.876 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

11. Thông qua Kết quả bầu cử bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát trong thời gian còn lại nhiệm kỳ 2022-2027

Ông Nguyễn Văn Long - Tỷ lệ phiếu bầu đạt 100%

Như vậy, ông Nguyễn Văn Long đã trúng cử làm thành viên BKS trong thời gian còn lại nhiệm kỳ 2022-2027

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 triển khai, thực hiện các nội dung trên theo đúng Quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Báo cáo kết quả thực hiện vào kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên kế tiếp.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 căn cứ Quyết nghị thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các cổ đông;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu VP.HDQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Nguyễn Hữu Doanh



Số: 12 /BC-S74-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Về công tác quản lý, điều hành SXKD của Công ty thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 7.04

Kính thưa Đại hội!

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04.

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 7.04. Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04 (S74) xin được báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 như sau

Phần I:

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

- Tổng giá trị SXKD thực hiện: 0 đồng.
- Doanh thu thực hiện: 0 đồng
- Nộp Ngân sách thực hiện: 235 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện: 49,06 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện: 49,06 tỷ đồng
- Vốn Chủ sở hữu: 197,387 tỷ đồng
- Trong năm 2023 Công ty cơ bản tập trung quyết toán, thu hồi công nợ và tìm kiếm cơ hội đầu tư.
- Trong năm 2023 đơn vị tập trung hoàn thiện hồ sơ quyết toán các công trình mà công ty tham gia thi công.
 - Phối hợp với các chủ đầu tư dự án thủy điện để vận hành và tháo gỡ vướng mắc về đất đai của thủy điện Nậm Thi 1 để tiếp tục thực hiện
 - Tìm kiếm đối tác để hợp tác đầu tư.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.

2.1. Công tác quản lý Công ty:

Trong quá trình hoạt động SXKD, Hội đồng quản trị và bộ máy quản lý điều hành của Công ty luôn chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước, Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của Công ty

2.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt công tác giám sát ban Tổng Giám đốc, như:

- Hội đồng quản trị luôn đảm bảo giám sát công việc thực hiện của Ban Tổng Giám đốc trong điều hành công việc về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như giám sát việc thực hiện hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, các Nghị quyết của HĐQT, Điều lệ của công ty và các quyết định của HĐQT đã được thông qua.

- Giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành và quản lý Công ty

- Định hướng cho Ban Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa ra các giải pháp hỗ trợ để Công ty xây dựng kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2024.

2.3. Công tác tổ chức, cán bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 11 cuộc họp, với tỷ lệ 100% thành viên Hội đồng quản trị tham gia thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị. Đã ký ban hành 10 Nghị quyết và 03 quyết định đảm bảo kịp thời chỉ đạo, định hướng trong sản xuất kinh doanh.

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

PHẦN II:

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

- Thu hồi dứt điểm công nợ tồn đọng với Tổng Công ty Sông Đà – CTCP.

- Tìm kiếm đối tác để đầu tư và sản xuất những công việc phù hợp với năng lực của công ty.

- Thông qua việc nâng cao tính quản trị của Công ty trong việc quản lý đầu tư vào các đơn vị, đảm bảo hiệu quả như: Chỉ đạo người đại diện phần vốn góp của Công ty bám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh quản lý, vận hành sản xuất điện thương phẩm của nhà máy đảm bảo năng suất, hiệu quả cao đối với các đơn vị Công ty CP thủy điện Cao Nguyên-Sông Đà 7 và Công ty CP Sông Đà 702.

- Tăng cường công tác giám sát, đôn đốc Công ty CP Sông Đà 7.02 thực hiện quá trình đầu tư, tổ chức thi công đúng tiến độ đề ra của dự án Nhà máy thủy điện

Nậm Thi 1. Đồng thời cho ý kiến để Công ty CP Sông Đà 7.02 tháo gỡ các vướng mắc và chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại thủy điện Nậm Thi 1 để tiếp tục đầu tư khi cần thiết.

- Xử lý dứt điểm vật tư tồn đọng không có nhu cầu sử dụng, xe máy hư hỏng hoặc hoạt động không còn hiệu quả để thu hồi vốn đầu tư và trả nợ các tổ chức tín dụng.

- Tìm kiếm đối tác góp vốn, liên danh, liên kết đầu tư kinh doanh bất động sản và kinh doanh dịch vụ thương mại, phù hợp với nhu cầu tài chính và định hướng phát triển của Công ty

- Chủ động cân đối, dự phòng đủ nguồn lực tài chính phục vụ đầu tư, thi công tại các công trình của đơn vị.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 7.04. Rất mong nhận được các ý kiến góp ý của Đại hội về bản báo cáo trên, nhằm hoàn thiện hơn nữa trong công tác quản lý, điều hành SXKD năm 2024 và các năm tiếp theo của Công ty./.

Trân trọng !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Doanh

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO**Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2024****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 7.04***Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội;**Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 ;**Căn cứ Báo cáo kiểm toán số 010424.007/BCTC.KT5 ngày 01/4/2024 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC,*

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2024, cụ thể như sau:

A. Báo cáo tài chính năm 2023

(Có bản Báo cáo kiểm toán số 0104.007/BCTC.KT5 ngày 01/4/2024 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kèm theo).

B. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

Năm 2023 Công ty ghi nhận lợi nhuận 49 tỷ đồng. Lợi nhuận này có được từ nguồn cổ tức của Công ty CP thủy điện Cao Nguyên Sông Đà 7. Tuy nhiên, Công ty CP Thủy điện Cao nguyên Sông Đà 7 mới chỉ thanh toán cho Công ty được một phần lợi nhuận nói trên.

Đồng thời Công ty đã sử dụng nguồn vốn này để tái đầu tư phục vụ SXKD. Do vậy, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông không thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023.

C. Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2024

Đề nghị Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát Công ty chủ động lựa chọn một trong hai Công ty Kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán & Kế toán AAC và Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC được UBCK Nhà nước chấp thuận để thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH****Nguyễn Hữu Doanh**

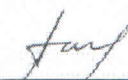
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023


Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		87.404.758.749	57.768.253.532
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	154.189.834	179.512.811
111	1. Tiền		154.189.834	179.512.811
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		79.287.866.562	49.800.357.737
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	19.459.633.097	19.003.940.734
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	673.482.237	684.822.237
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	6	23.650.000.000	21.200.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	7	47.528.344.510	19.521.550.205
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(12.023.593.282)	(10.609.955.439)
140	III. Hàng tồn kho	9	7.606.312.592	7.606.312.592
141	1. Hàng tồn kho		8.732.192.876	8.732.192.876
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(1.125.880.284)	(1.125.880.284)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		356.389.761	182.070.392
152	1. Thuế GTGT được khấu trừ		235.516.999	61.197.630
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	120.872.762	120.872.762
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		124.183.631.363	105.055.281.161
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		-	10.650.000.000
215	1. Phải thu về cho vay dài hạn	6	-	10.650.000.000
220	II. Tài sản cố định		10.130.011.363	1.851.661.161
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	10.130.011.363	1.851.661.161
222	- Nguyên giá		42.362.834.777	32.922.834.777
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(32.232.823.414)	(31.071.173.616)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn	11	21.500.000.000	-
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		21.500.000.000	-
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	12	92.553.620.000	92.553.620.000
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		92.553.620.000	92.553.620.000
279	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		211.588.390.112	162.823.634.693

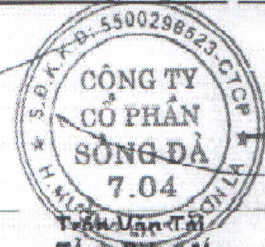
11/12
 NG
 KIẾP
 3 KIẾP
 AP
 N KI


BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023
 (Tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		14.200.755.402	14.499.386.187
310	I. Nợ ngắn hạn		14.200.755.402	14.499.386.187
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	5.822.803.956	5.822.803.956
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14	6.143.841.781	6.143.841.781
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	252.624.056	369.651.156
314	4. Phải trả người lao động		92.684.146	108.689.833
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	445.225.137	445.225.137
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	17	1.353.562.414	1.519.160.412
322	7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		90.013.912	90.013.912
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		197.387.634.710	148.324.148.506
410	I. Vốn chủ sở hữu	18	197.387.634.710	148.324.148.506
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		64.800.000.000	64.800.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		64.800.000.000	64.800.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		15.960.000.000	15.960.000.000
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		54.514.367.796	54.514.367.796
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		62.113.266.914	13.049.780.710
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		13.049.780.710	7.439.900.544
421b	- LNST chưa phân phối năm nay		49.063.486.204	5.609.880.166
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		211.588.390.112	162.823.534.693


 Nguyễn Thị Tuyết Lan
 Người lập biểu


 Ngô Quốc Thái
 Kế toán trưởng




 Trần Văn Tấn
 Tổng Giám đốc
 Sơn La, ngày 28 tháng 03 năm 2024


3-C
 V
 H
 M
 S
 (M)
 (M)

10/1/2024


BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2023

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	19	-	10.661.420.000
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	20	-	74.276.147
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		-	10.587.143.853
11	4. Giá vốn hàng bán	21	-	10.811.278.292
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		-	(224.134.439)
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	22	54.074.093.412	2.370.980.355
22	7. Chi phí tài chính	23	-	(5.493.292.345)
26	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	4.326.871.784	2.030.258.095
30	9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		49.747.221.628	5.609.880.166
32	10. Chi phí khác	25	683.735.424	-
40	11. Lợi nhuận khác		(683.735.424)	-
50	12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		49.063.486.204	5.609.880.166
51	13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	26	-	-
60	14. Lợi nhuận sau thuế TNDN		49.063.486.204	5.609.880.166
70	15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	27	572	866


Nguyễn Thị Tuyết Lan
Người lập biểu


Ngô Quốc Thế
Kế toán trưởng




Trần Văn Tài
Tổng Giám đốc
Sơn La, ngày 28 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2023

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		49.063.486.204	5.609.880.166
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		1.161.640.798	73.579.545
03	- Các khoản dự phòng		1.413.637.843	(5.051.268.756)
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(53.965.002.503)	(2.370.980.355)
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		(2.326.228.658)	(1.738.789.400)
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		1.120.219.934	3.701.947.551
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả		(298.630.785)	(957.768.274)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		-	(106.614.200)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		-	(365.249.900)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(1.504.639.509)	533.525.777
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác		(31.140.000.000)	(1.765.909.091)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		90.909.091	10.661.420.000
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		-	(24.000.000.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		8.200.000.000	150.000.000
27	5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		24.328.407.441	13.597.185.910
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		1.479.316.532	(1.357.303.181)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(25.322.977)	(823.777.404)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		179.512.811	1.003.290.215
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	154.189.834	179.512.811

Nguyễn Thị Tuyết Lan
Người lập biểu

Ngô Quốc Thế
Kế toán trưởng

Trần Văn Tài
Tổng Giám đốc
Sơn La, ngày 28 tháng 03 năm 2024



Số: 13/BC-S74-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO**Về việc trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2023
Tiền lương của người quản lý Công ty năm 2023
và phương án chi trả thù lao năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 7.04

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.04;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCD ngày 27/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Sông Đà 704 năm 2023;

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023; Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được xác nhận bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AASC.

HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty, tiền lương người quản lý Công ty năm 2023 và phương án trả thù lao năm 2024 như sau:

I - Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty và tiền lương người quản lý Công ty năm 2023

TT	Chức danh	Kế hoạch năm 2023 (Đồng)	Thực hiện năm 2023 (Đồng)
1	Hội đồng quản trị	84.000.000	0
2	Ban kiểm soát	42.000.000	0
3	Thư ký Công ty	18.000.000	0
4	Tổng giám đốc	300.000.000	250.680.326

Lý do không chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2023: Do giá trị sản lượng và doanh thu từ hoạt động SXKD không đạt.

II - Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024 như sau:

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành $\geq 100\%$ kế hoạch năm: thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát và thư ký HĐQT tối đa như sau:

TT	Chức danh	Thù lao/tháng/người (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	5.000.000
2	Thành viên HĐQT	4.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	4.000.000
4	Thành viên BKS	2.500.000
5	Thư ký HĐQT	2.500.000



- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (*một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận*) của Công ty < 100% kế hoạch năm: thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị chỉ trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch hoặc theo quyết định tại Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Doanh



Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2023**

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 7.04

- Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành; báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2023 và các tài liệu khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua. Xem xét báo cáo kiểm toán, thư quản lý do tổ chức kiểm toán độc lập phát hành.

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong tổ chức ĐHĐCĐ, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

I - SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG :

- Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã có sự phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty trong công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của công ty.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban chức năng đã cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.

II - KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY NĂM 2023 :

1. Trong năm 2023 các thành viên Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và pháp luật có liên quan.

2. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023, nhằm tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc.

4. Trong năm 2023 Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc chưa hoàn thành kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đề ra.

5. Về nhiệm vụ năm 2024 :

+ Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty thực hiện các công việc sau:

- Tập trung đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ với các đối tác, xem xét đánh giá các khoản đầu tư, các khoản nợ phải thu phân loại để trích lập dự phòng theo luật định.

- Tìm kiếm việc làm phù hợp với tình hình hiện nay của Công ty.

+ Nhìn ở góc độ tổng thể thì năm 2023 Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 chưa hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

+ Xem xét phân tích công tác thực hiện kế hoạch, báo cáo tài chính, tình hình SXKD của Công ty và làm việc với HĐQT, Ban Tổng giám đốc cùng các cán bộ quản lý.

- + Tham gia tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.
- + Tham gia sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, các quy định quy chế quản lý phù hợp với luật doanh nghiệp mới và phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty .
- + Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính cho mỗi kỳ kế toán năm của Công ty sau khi đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán được ĐHĐCĐ thường niên nhất trí lựa chọn.
- + Thu nhận các thông tin, trao đổi với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.

III - ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2023:

1. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023:

Năm 2023 Công ty ghi nhận lợi nhuận là 49 tỷ đồng. tuy nhiên lợi nhuận này là do Công ty nhận được cổ tức từ Công ty CP TD Cao Nguyên Sông Đà 7. Năm 2023 Công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu của kế hoạch đề ra, cụ thể:

- Trong năm Công ty chưa thu hồi được nợ phải thu.
- Công ty vẫn chưa tìm kiếm được việc làm.
- Không có doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty năm 2023:

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2023 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC Sau khi xem xét, thẩm tra Ban kiểm soát có nhận xét như sau

- Năm 2023, Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định hiện hành về kế toán. Việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán, việc lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp và nhất quán, phù hợp với đặc điểm hoạt động SXKD và yêu cầu quản lý của công ty. Lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, phản ánh tương đối đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của công ty trong năm.

- Ban kiểm soát đồng ý với Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC. Báo cáo tài chính năm 2023 đã phản ánh được tình hình tài chính của công ty trong năm 2023.

- Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Ban Tổng giám đốc và Phòng Tài chính kế toán lập. Ban kiểm soát xác định các số liệu tài chính được đưa ra trong báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ là thể hiện trung thực tình hình tài chính hiện tại của công ty.

- Kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng cũng như cách trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

- Thẩm định từng chỉ tiêu trên báo cáo tài chính; kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, hồ sơ kiểm kê vật tư, tài sản, tiền vốn, khối lượng dở dang tại thời điểm 31/12/2023; hồ sơ công nợ và các hồ sơ tài liệu có liên quan khác.

- Xem xét báo cáo kiểm toán, thư quản lý do tổ chức kiểm toán độc lập phát hành.



3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty tại thời điểm 31/12/2023. (Báo cáo tài chính đã được kiểm toán):

ĐVT: Ngàn đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
I	Tài sản ngắn hạn	Ng.đ	87.404.759	57.768.253
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	Ng.đ	154.190	179.513
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	Ng.đ	79.287.867	49.800.357
3	Hàng tồn kho	Ng.đ	7.606.312	7.606.313
4	Tài sản ngắn hạn khác	Ng.đ	356.390	182.070
II	Tài sản dài hạn	Ng.đ	124.183.631	105.055.281
1	Phải thu về cho vay dài hạn	Ng.đ	0	10.650.000
1	Tài sản cố định	Ng.đ	10.130.011	1.851.661
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	Ng.đ	21.500.000	0
3	Đầu tư dài hạn khác	Ng.đ	92.553.620	92.553.620
	Tổng cộng tài sản	Ng.đ	211.588.390	162.823.534
I	Nợ phải trả	Ng.đ	14.200.755	14.499.386
1	Nợ ngắn hạn	Ng.đ	14.200.755	14.499.386
2	Nợ dài hạn	Ng.đ		0
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	Ng.đ	197.387.635	148.324.148
1	Vốn chủ sở hữu	Ng.đ	197.387.635	148.324.148
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Ng.đ	64.800.000	64.800.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	Ng.đ	15.960.000	15.960.000
	- Quỹ Đầu tư phát triển	Ng.đ	54.514.368	54.514.367
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Ng.đ	62.113.267	13.049.781
	Tổng cộng nguồn vốn	Ng.đ	211.588.390	162.823.534

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Ng.đ	0	10.661.420
2	Doanh Thu thuần về BH & CC dịch vụ	Ng.đ		10.587.144
3	Giá vốn hàng bán	Ng.đ		10.811.278

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng & CC dịch vụ	Ng.đ		(224.134)
5	Doanh thu tài chính	Ng.đ	54.074.093	2.370.980
6	Chi phí tài chính	Ng.đ		(5.493.292)
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Ng.đ	4.326.871	2.030.258
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Ng.đ	49.063.486	5.609.880

Năm 2023 Công ty CP Sông Đà 7.04 không tìm kiếm được việc làm dẫn đến không có doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính.

Doanh thu tài chính trong năm là 54 tỷ đồng đây trong đó:

- Doanh thu ghi nhận từ cho vay ngắn hạn là 2,3 tỷ đồng.
- Cổ tức được chia từ đầu tư tài chính là 51,75 tỷ đồng.

Chi phí quản lý doanh nghiệp là 4,3 tỷ đồng tăng 2,3 tỷ so với năm 2022 là do trong năm Công ty thực hiện trích lập dự phòng khoản nợ phải thu khó đòi với giá trị 1,4 tỷ đồng, và khấu hao tài sản trong năm là 1 tỷ đồng.

- Tính toán và phân tích các chỉ số tài chính để kiểm tra kết quả hoạt động về mặt tài chính và đánh giá mức độ lành mạnh của tài chính công ty:

Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	41%	35%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	59%	65%
<i>Bố trí cơ cấu nguồn vốn</i>		
Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	7%	9%
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	93%	91%
Khả năng thanh toán	Cuối kỳ	Đầu kỳ
Khả năng thanh toán tổng quát	14.90	11.23
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	6.15	3.98
Khả năng thanh toán nhanh	5.59	3.38

- Năm 2023 về công tác kế toán Công ty cơ bản tuân thủ các quy định của Luật kế toán, Chế độ kế toán và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam; đồng thời phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý của công ty. Việc lập, luân chuyển, sử dụng và bảo quản chứng từ kế toán nhìn chung đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ; việc lập, ghi chép, sử dụng và bảo quản sổ sách kế toán đầy đủ, kịp thời đúng quy định của chế độ kế toán hiện hành. Báo cáo kế toán được lập đúng theo mẫu biểu, được gửi tới đúng đối tượng và đúng thời hạn quy định.

- Các chính sách kế toán như phương pháp xác định giá vốn hàng bán, chính sách lập dự phòng, phương pháp khấu hao, phân bổ chi phí trả trước dài hạn ... được thực hiện theo

đúng quy định và áp dụng nhất quán trong suốt năm tài chính của công ty. Vì vậy kết quả kinh doanh trước và sau kiểm toán có không có sự chênh lệch.

Các khoản công nợ phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, các khoản phải thu khác 79.2 tỷ đồng/chiếm 90,7% tài sản ngắn hạn, đây là tài sản của công ty nhưng đang do khách hàng nắm giữ nên vẫn còn tiềm ẩn rủi ro; khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và thanh toán nhanh của công ty phụ thuộc rất lớn vào công tác thu hồi vốn; vì vậy để đảm bảo được mức độ an toàn trong việc thanh toán các khoản nợ ngắn hạn, thanh toán nhanh, công ty cần phải tập trung cho việc thu hồi công nợ để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và lành mạnh hóa tài chính cho công ty.

- Chỉ số lưu động (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) = 6,15 lần: Chỉ số này lớn hơn 1,00 thể hiện Công ty có khả năng thanh toán nợ ngắn hạn nhanh tuy nhiên tài sản ngắn hạn chủ yếu là các khoản phải thu .

- Cơ cấu nguồn vốn (Nợ phải trả/Vốn CSH): 7%/93%, hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ (tính cả thặng dư vốn cổ phần) : 0,17 lần và trên vốn chủ sở hữu: 0,07 lần thể hiện mức độ an toàn về tài chính, vốn của Công ty chủ yếu là vốn chủ sở hữu nên không có nhiều áp lực phải trả nợ.

Tài sản dài hạn chiếm 58,69% tổng tài sản của Công ty điều này chứng tỏ Công ty sử dụng vốn của mình để đầu tư tài sản dài hạn. Các khoản đầu tư dài hạn chủ yếu là đầu tư tài chính vào Công ty khác.

Trong năm 2023 phải thu ngắn hạn khác tăng 28 tỷ đồng là do Công ty chưa được Công ty Cao Nguyên Sông Đà 7 thanh toán hết tiền cổ tức được chia.

Tài sản dài hạn năm 2023 tăng 19 tỷ đồng nguyên nhân là trong năm Công ty thực hiện nhận chuyển nhượng 03 lô đất A1.2-LK19-10, A1.2-LK19-11, A1.2-LK19-12 Khu đô thị Thanh Hà – Cienco 5 Phường Phú Lương, quận Hà Đông, TP Hà Nội với tổng diện tích là 294,11 m² với tổng giá trị đầu tư là 21,5 tỷ đồng nhằm mục đích đầu tư và xây dựng văn phòng.

Tại ngày 31/12/2023 Công ty đang ghi nhận khoản cho vay ngắn hạn là 23,65 tỷ đồng. Tính tới thời điểm hiện tại Công ty đã thu hồi 11 tỷ đồng trong khoản cho vay này. Theo đánh giá của Ban lãnh đạo Công ty thì khoản cho vay này không có rủi ro tài chính. Do công ty chưa có nhu cầu sử dụng nên có vốn tạm thời nhàn rỗi để cho vay với mục đích thu lợi nhuận.

Như vậy, Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2023, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định Pháp lý có liên quan.

Nơi nhận :

- Như kính gửi (báo cáo)
- HĐQT, GD, TVBKS.

T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN



Đặng Quang Hiệu

Số: 14/TTr-S74-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 7.04

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Sông Đà 7.04,

Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và tăng tính chủ động cho Hội đồng quản trị trong quá trình quản lý, điều hành Công ty. Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐ thông qua việc tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể sau:

- Phê duyệt phương án ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm, cũng như địa điểm di chuyển trụ sở chính Công ty từ Mường La ra Thành phố Sơn La hoặc chuyển về Hà Nội, Hòa Bình phù hợp với điều kiện SXKD cụ thể của đơn vị; Đồng thời phê duyệt sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty khi có thay đổi địa điểm trụ sở chính.

- Ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm đối tác góp vốn, liên danh, liên kết đầu tư kinh doanh bất động sản; khu đô thị và kinh doanh các dịch vụ thương mại; mua sắm các tài sản xe, máy, thiết bị... phù hợp với nhu cầu tài chính và định hướng phát triển của Công ty. Đồng thời được phép phê duyệt các thủ tục, giá trị thực hiện đầu tư lớn liên quan đến đầu tư dự án, ký hợp đồng nhà thầu, hợp tác, liên danh, liên kết khi nhận thấy có cơ hội đầu tư cấp bách cần quyết định kịp thời (nếu có) nhằm mang lại hiệu quả thì được phép phê duyệt thực hiện theo Điều lệ Công ty và phải báo cáo kết quả thực hiện đầu tư thông qua Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 cho phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Công ty

Trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Doanh

Số: 16 /BC-S74-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO

Về việc 01 Pháp nhân xin nhận chuyển nhượng cổ phiếu dẫn đến việc tăng tỷ lệ sở hữu từ 51.77% lên 58.89% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Công ty CP Sông Đà 7.04

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 7.04

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ đơn đề nghị của Công ty TNHH Đầu tư Thương Mại Sông Đà Miền Bắc,

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo, xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Sông Đà 7.04 năm 2024 như sau:

Pháp nhân: Công ty TNHH Đầu tư Thương Mại Sông Đà Miền Bắc đang sở hữu 3.354.472 cổ phiếu S74 chiếm 51.77% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Sông Đà 7.04.

Công ty TNHH Đầu tư Thương Mại Sông Đà Miền Bắc xin ý kiến đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 chấp thuận để:

1. Được nhận chuyển nhượng cổ phiếu biểu quyết của Công ty CP Sông Đà 7.04 từ những cổ đông sau:

- Bà Nguyễn Thị Thu (hiện đang sở hữu 285.300 cổ phần chiếm 4.4%)
- Ông Nguyễn Hữu Chuẩn (hiện đang sở hữu 80.400 cổ phần chiếm 1.24%)
- Ông Phạm Đức Thuận (hiện đang sở hữu 54.400 cổ phần chiếm 0.84%)
- Bà Nguyễn Thị Thu Hà (hiện đang sở hữu 41.800 cổ phần chiếm 0.65%)

Dẫn đến việc sở hữu của Công ty TNHH Đầu tư Thương Mại Sông Đà Miền Bắc tăng từ 51.77% lên 58.89% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Công ty CP Sông Đà 7.04

2. Được nhận chuyển nhượng thông qua nhiều lần giao dịch trong năm 2024 để tăng mức sở hữu từ 51.77% đến 58.89% cổ phiếu biểu quyết của Công ty.

Trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Doanh

Số: 19/TTr-S74-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung, thay thế thành viên BKS

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 7.04

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04;

Căn cứ Thông báo đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát;

Xét Đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Thế Hoàng – thành viên Ban kiểm soát Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát:

Miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát đối với ông Nguyễn Thế Hoàng theo đơn từ nhiệm

2. Bầu bổ sung, thay thế thành viên Ban kiểm soát

- Số thành viên Ban kiểm soát cần bầu bổ sung: 01 người

- Số đơn ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu bổ sung vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04 được gửi tới Ban tổ chức Đại hội như sau:

+ **Ứng cử:** Tính đến trước thời điểm diễn ra Đại hội không có cổ đông nào ứng cử.

+ **Danh sách đề cử thành viên Ban kiểm soát:**

1. Cổ đông Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Sông Đà miền Bắc sở hữu 3.354.472 cổ phần chiếm 51.77% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử ông Nguyễn Văn Long – hiện đang giữ chức vụ Trưởng phòng Kinh tế - Kỹ thuật Công ty cổ phần Sông Đà 7 để Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung vào Ban kiểm soát:

2. Các nhóm cổ đông khác: Không có đề cử.

- **Tổng hợp danh sách ứng viên Ban kiểm soát:**

1. Ông: Nguyễn Văn Long - Trưởng phòng Kinh tế - Kỹ thuật Công ty cổ phần Sông Đà 7

Căn cứ vào Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04 và Quy chế đề cử ứng cử của Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04, ông có tên trên đã đủ điều kiện làm ứng cử viên để Đại hội bầu bổ sung vào Ban kiểm soát Công ty CP Sông Đà 7.04.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 xem xét và bỏ phiếu bầu cử 01 thành viên vào Ban kiểm soát theo Danh sách ứng viên Ban kiểm soát nói trên.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Doanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Họ và tên: **NGUYỄN VĂN LONG**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 18-09-1981
- Nơi sinh: Thôn Ngọc Đình, xã Hồng Dương, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội
- Số CMND 001081016926 Ngày cấp 10/04/2021 Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Xã Hồng Dương, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội
- Số điện thoại: 0978.874.704
- Địa chỉ email/Email: Long1891981@gmail.com
- Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty cổ phần Sông Đà 7.04
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Ban kiểm soát Công ty
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
- Danh sách người có liên quan của người khai:

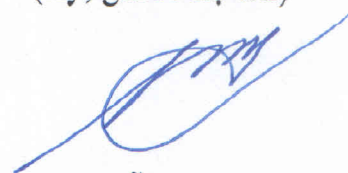
STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với Công ty/người nội bộ	Loại hình giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (%)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Thời điểm bắt đầu là người liên quan của Công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người liên quan của Công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
1	S74	Nguyễn Văn Long		Thành Viên Ban Kiểm soát		CCCD	001081016926	10/04/2021	Cục trưởng cục CS và QLHC về TTXH	Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội			26/04/2024		Mới trúng cử		
1.1	S74	Nguyễn Văn Vĩnh			Bố đẻ	CCCD	001062009468	20/04/2021	Cục trưởng cục CS và QLHC về TTXH	Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội							
1.2	S74	Nguyễn Thị Quyết			Mẹ đẻ	CCCD	001061007672	21/04/2021	Cục trưởng cục CS và QLHC về TTXH	Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội							
1.3	S74	Nguyễn Văn Vũ			Em trai	CCCD	001084019842	25/04/2021	Cục trưởng cục CS và QLHC về TTXH	Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội							
1.4	S74	Nguyễn Thị Hoa			Em dâu	CCCD	001187012556	10/05/2021	Cục trưởng cục CS và QLHC về TTXH	Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội							
1.5	S74	Nguyễn Thị Tuyết			Em gái	CCCD	001186016431	25/04/2021	Cục trưởng cục CS và QLHC về TTXH	Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội							
1.6	S74	Nguyễn Khắc Đức			Em rể	CCCD	0010811044960	10/04/2021	Cục trưởng cục CS và QLHC về TTXH	Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội							
1.7	S74	Nguyễn Thị Hoa			Vợ	CCCD	001190050475	10/05/2021	Cục trưởng cục CS và QLHC về TTXH	Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội							
1.8	S74	Nguyễn Ngọc Hân			Con gái					Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội							Dưới 15 tuổi
1.9	S74	Nguyễn Văn Hoàn			Con trai					Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội							Dưới 15 tuổi
1.10	S74	Nguyễn Văn Việt			Con trai					Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội							Dưới 15 tuổi
1.11	S74	Nguyễn Văn Văn			Bà vợ	CCCD	001066047158	10/05/2021	Cục trưởng cục CS và QLHC về TTXH	Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội							
1.12	S74	Nguyễn Thị Thảo			Mẹ vợ	CCCD	001167007010	10/05/2021	Cục trưởng cục CS và QLHC về TTXH	Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội							
1.13	S74	Nguyễn Văn Hùng			Anh vợ	CCCD	001086015478	16/08/2021	Cục trưởng cục CS và QLHC về TTXH	Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội							
1.14	S74	Trần Thị Ngọc			Chị dâu	CCCD	001191006191	24/07/2021	Cục trưởng cục CS và QLHC về TTXH	Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội							

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không

18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sau tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Văn Long